

Câu 1: Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975) là biểu hiện của

- A. “Chiến lược toàn cầu” do Mỹ khởi xướng
B. Những cuộc chiến tranh nóng châu Á
C. Mặt tiêu cực của xu thế toàn cầu hoá
D. Thời kỳ thế giới xảy ra Chiến tranh lạnh

Câu 2: Sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian:

1. Hiệp ước Hác Măng.
2. Hiệp ước Nhâm Tuất.
3. Hiệp ước Patonot
4. Hiệp ước Giáp Tuất.

- A. 1-2-3-4 B. 2-3-1-4. C. 2-4-1-3 D. 3-2-4-1

Câu 3: Nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch 5 năm ở Liên Xô từ 1950 đến những năm 1970 là

- A. Viện trợ cho các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu
B. Xây dựng khối chủ nghĩa xã hội vững vàng, đối trọng với Mỹ và Tây Âu
C. Xây dựng hợp tác hoá nông nghiệp và quốc hữu hoá nền công nghiệp quốc gia.
D. Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Câu 4: Thời cơ “ngàn năm có một” của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được Đảng ta xác định từ sau ngày

- A. Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
B. Nhật vào Đông dương đến trước ngày Nhật đảo chính Pháp
C. Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
D. Quân Đồng minh vào Đông Dương giải pháp quân Nhật

Câu 5: Quan điểm đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12/1986) **không** có nội dung nào dưới đây?

- A. Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm B. Đi lên CNXH bằng những biện pháp phù hợp
C. Không thay đổi mục tiêu của CNXH D. . Đổi mới toàn diện và đồng bộ

Câu 6: Điểm khác biệt giữa phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỷ XX so với cuối thế kỷ XIX là ở

- A. Tính chất và khuynh hướng B. Giai cấp lãnh đạo và lực lượng tham gia
C. Hình thức và phương pháp đấu tranh D. Quan niệm và khuynh hướng cứu nước

Câu 7: Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945- 1954) đã tác động như thế nào đến tình hình miền Bắc nước ta?

- A. Miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa

- B. Miền Bắc trở thành quốc gia độc lập tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội
- C. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhân dân lần đầu tiên làm chủ chính quyền.
- D. Miền Bắc được giải phóng, hoàn thành công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Câu 8: Lực lượng chủ yếu tham gia phong trào cách mạng 1930-1931 là giai cấp nào?

- A. Công nhân, nông dân, tư sản
- B. Công nhân và nông dân
- C. Toàn thể dân tộc Việt Nam
- D. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản.

Câu 9: Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng có điểm gì giống nhau?

- A. Đề nghị chọn khuynh hướng chính trị tư sản
- B. Đề nghị đánh đổ Pháp, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- C. Đề nghị thể hiện tinh thần yêu nước, đấu tranh giải phóng dân tộc.
- D. Đề nghị chọn khuynh hướng chính trị vô sản.

Câu 10: Việt Nam học tập được gì từ sự phát triển kinh tế của Nhật Bản?

- A. Chú ý đầu tư cho khoa học, giáo dục.
- B. Xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa
- C. Thành phần kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
- D. Xây dựng “một nhà nước hai chế độ” cùng tồn tại.

Câu 11: Tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng hoạt động theo khuynh hướng nào?

- A. Vô sản.
- B. Phong kiến.
- C. Cự đoàn.
- D. Dân chủ tư sản

Câu 12: Lựa chọn đáp án đúng điền vào chỗ trống trong đoạn trích sau đây

“Vào giữa thế kỉ XIX trước khi bị (1)..... xâm lược, Việt Nam là một (2).... có chủ quyền đạt được những tiến bộ nhất định về kinh tế, văn hoá. Tuy nhiên, ở giai đoạn này chế độ phong kiến Việt Nam đang có những biểu hiện (3)... suy yếu nghiêm trọng” (SGK Lịch sử 11 Ban cơ bản, tr 106, NXB Giáo dục, 2009)

- A. (1) thực dân Pháp, (2) bị đô hộ, (3) khủng hoảng
- B. (1) thực dân Pháp, (2) quốc gia độc lập, (3) khủng hoảng
- C. (1) thực dân Pháp, (2) quốc gia độc lập, (3) thịnh vượng.
- D. (1) thực dân Anh, (2) quốc gia độc lập, (3) khủng hoảng

Câu 13: Thắng lợi trong chiến dịch nào giúp quân dân ta đập tan kế hoạch Rove của Pháp ?

- A. Cuộc chiến đấu trong các đô thị năm 1946.
- B. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- C. Chiến dịch biên giới thu - đông năm 1950.
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 14: Tình hình chính trị của nước Nga sau chiến thắng lợi của Cách mạng tháng hai năm 1917 là?

- A. Xuất hiện tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
- B. Quân đội cũ nổi dậy chống phá.



- C. Các nước đế quốc can thiệp vào nước Nga.
- D. Nhiều đảng phái phản động nổi dậy chống phá cách mạng.

Câu 15: Nội dung nào dưới đây thể hiện sự giống nhau giữa tổ chức ASAEN và Liên minh châu Âu (EU)?

- A. Có sự nhất thể hoá về mặt tài chính.
- B. Điều là tổ chức liên kết của các nước tư bản.
- C. Là tổ chức liên kết của các nước cùng khu vực.
- D. Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ gồm hội đồng, uỷ ban, nghị viện, toà án.

Câu 16: Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản năm 1929 có ý nghĩa lịch sử như thế nào với cách mạng Việt Nam?

- A. Chấm dứt khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam.
- B. Là một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
- C. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã hoàn toàn chuyển sang đấu tranh tự giác.
- D. Chứng tỏ giai cấp vô sản đã vươn lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Câu 17: Sự kiện nào của thế giới tác động mạnh mẽ đến cách mạng Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- B. Cách mạng tháng Mười Nga thành công.
- C. Pháp là nước thắng trận trong chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. Đảng cộng sản Trung Quốc ra đời.

Câu 18: Phong trào cách mạng 1930- 1931 và phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam có điểm khác biệt về

- A. Giai cấp lãnh đạo.
- B. Nhiệm vụ chiến lược
- C. Nhiệm vụ trước mắt
- D. Động lực chủ yếu

Câu 19: Đặc điểm nào chủ yếu nổi bật của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam (1919 -1930) là A.

- Sự phát triển của phong trào công nhân từ tự phát sang tự giác.
- B. Cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo của khuynh hướng vô sản và dân chủ tư sản
- C. Giai cấp tiểu tư sản có sự chuyển biến mạnh mẽ trước tác động của chủ nghĩa Mác – Lê-nin
- D. Sự phát triển mạnh mẽ của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản

Câu 20: Điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930-1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930 là gì?

- A. Hình thức đấu tranh quyết liệt và triệt để hơn.
- B. Phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- C. Quy mô rộng lớn trên cả nước
- D. Lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.



Câu 21: Giai tầng nào **không** có khả năng tham gia phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Địa chủ và tư sản
- B. Đại địa chủ và tư sản mại bản
- C. Tư sản mại bản và tiểu tư sản
- D. Địa chủ và tiểu tư sản.

Câu 22: Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có đoạn: “*Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập*”. Đoạn trích trên khẳng định

- A. Chủ quyền của dân tộc của ta trên phương diện pháp lý và thực tiễn
- B. Quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam
- C. Quyết tâm bảo vệ chủ quyền của nhân dân Việt Nam.
- D. Quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam

Câu 23: Định ước Henxinki được ký kết (8-1975) có ý nghĩa như thế nào? A.

Tạo nên cơ chế giải quyết liên quan đến hoà bình ở châu Âu.

- B. Chấm dứt tình trạng chiến tranh lạnh ở Châu Âu.
- C. Đánh dấu sự tái thống nhất của nước Đức.
- D. Chấm dứt tình trạng đối đầu giữa hai phe ở châu Âu.

Câu 24: Kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam từ sau ngày 9-3-1945 là

- A. Pháp và Nhật
- B. Phát xít Nhật
- C. Thực dân Pháp.
- D. Pháp và tay sai

Câu 25: Xã hội Việt Nam trong những năm 1930-1931 tồn tại những mâu thuẫn cơ bản nào?

- A. Tư sản với chính quyền thực dân Pháp và nông dân với địa chủ phong kiến
- B. Nông dân và địa chủ phong kiến và công nhân với tư sản.
- C. Dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và nông dân với địa chủ phong kiến.
- D. Dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và công nhân với giai cấp tư sản.

Câu 26: Tính chất của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. Cách mạng dân chủ tư sản
- B. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- C. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân
- D. . Cách mạng xã hội chủ nghĩa

Câu 27: Sự kiện nào đã đánh dấu chủ nghĩa dân tộc cũ hoàn toàn sụp đổ ở châu Phi?

- A. Thắng lợi của nhân dân Nam Phi chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc
- B. Thắng lợi cuộc binh biến lật đổ vương triều Pharuc ở Ai Cập
- C. Thắng lợi của cách mạng Ănggôla và Môđămbich
- D. Thắng lợi của Liberia và Êtôpia

Câu 28: Cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) của nhân dân Việt Nam khác nhau ở điểm nào?

- A. Lãnh đạo cuộc kháng chiến
- B. Lực lượng tham gia kháng chiến
- C. Giải pháp kết thúc chiến tranh
- D. Chịu sự chi phối của cục diện đối đầu Xô - Mỹ.



Câu 29: Chính sách đối ngoại chủ yếu của Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc thế giới B. Triển khai “chiến lược toàn cầu”
C. Khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh D. Ngăn chặn tiến tới xóa bỏ CNXH trên thế giới

Câu 30: Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945-1954) *không* phải là

- A. Nơi đứng chân của lực lượng vũ trang B. Một loại hình hậu phương kháng chiến
C. Trận địa tiến công quân xâm lược D. Nơi đối phương bất khả xâm phạm

Câu 31: Hiệp định Giơnevơ năm 1954 là thắng lợi của các nước Đông Dương vì A.

Pháp giải công nhận quyền độc lập, tự do của ba nước này.

- B. Các quyền dân tộc cơ bản của ba nước này được Pháp - Mỹ kí và tôn trọng.
C. Các quyền dân tộc cơ bản của ba nước này được Pháp công nhận.
D. Việt Nam được giải phóng tiến lên xây dựng CNXH.

Câu 32: Âm mưu cơ bản của Mỹ trong chiến lược “*chiến tranh đặc biệt*” là A.

Đòn dân, lập ấp chiến lược nhằm tách nhân dân ra khỏi cách mạng.

- B. Tiến hành chính sách “tổ cộng”, “diệt cộng” đàn áp những người yêu nước.
C. Dùng người Việt đánh người Việt.
D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.

Câu 33: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 7 -1936 đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương là gì?

- A. Chống đế quốc, chống chiến tranh B. Chống đế quốc và chống phát xít
C. Chống đế quốc và chống phong kiến D. Chống phát xít, chống chiến tranh

Câu 34: Những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong cả nước trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Thái Nguyên, Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Nam
B. Hà Nội, Huế, Sài Gòn, Đà Nẵng
C. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam
D. Cao Bằng, Hà Giang, Bắc Giang, Hải Dương

Câu 35: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh lạnh là gì?

- A. Sự đối đầu giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa
B. Sự đối đầu giữa hai cường quốc Mỹ và Liên Xô
C. Sự đối lập về mục tiêu và chiến lược của Mỹ và Liên Xô.
D. Sự hình thành trật tự hai cực Ianta.

Câu 36: Hội nghị Ianta thoả thuận phân chia phạm vi ảnh hưởng của ba cường quốc ở khu vực nào? **A.**

Châu Á, Châu Phi. **B.** Châu Á, Châu Âu **C.** Châu Âu, Châu Mỹ. **D.** Toàn thế giới.

Câu 37: Trước chiến tranh thế giới thứ hai, trừ Nhật Bản, các nước Đông Bắc Á đều

A. Giành được độc lập.

B. Là thuộc địa của Pháp

C. Bị chủ nghĩa thực dân nô dịch

D. Là các nước phát triển mạnh mẽ về kinh tế

Câu 38: Một trong những nội dung Đường lối kháng chiến của Đảng là

A. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước thuộc địa

B. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước tư bản chủ nghĩa

C. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước Đồng minh

D. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế

Câu 39: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến phong trào yêu nước chống Pháp xâm lược thất bại cuối thế kỷ XX là

A. Do Pháp còn rất mạnh

B. Do thái độ chủ hoà của triều đình

C. Do thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến

D. Do thiếu một đường lối đúng đắn.

Câu 40: Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức ASEAN?

A. Các nước muốn hợp tác để cùng nhau phát triển

B. Muốn hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài khu vực.

C. Chịu tác động bởi sự thành công của Khối thị chung Châu Âu.

D. Các nước muốn liên minh quân sự để bảo vệ an ninh khu vực.

Đáp án

1-D	2-C	3-D	4-C	5-A	6-D	7-A	8-B	9-C	10-A
11-D	12-B	13-C	14-A	15-C	16-B	17-	18-	19-	20-B
21-B	22-A	23-A	24-B	25-C	26-C	27-	28-	29-	30-D
31-C	32-C	33-C	34-C	35-C	36-B	37-	38-	39-	40-D

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Câu 1: Đáp án D

*Từ năm 1947, chiến tranh lạnh bùng nổ giữa Liên Xô và Mỹ do đối đầu về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc, biểu hiện cụ thể là các cuộc chiến tranh cục bộ.

*Xét chiến tranh Việt Nam (quốc gia xác định đi theo con đường xã hội chủ nghĩa):

- **Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946 – 1954):** Mỹ đã bắt đầu can thiệp và chiến tranh Việt Nam (từ năm 1947) và từ năm 1949 bắt đầu viện trợ cho Pháp và kinh tế và quân sự, đồng thời ở giai đoạn



1953 – 1954 ép pháp kéo dài và mở rộng chiến tranh nhằm hạn chế sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Hơn nữa, từ năm 1950, Trung Quốc và Liên Xô (thuộc phe XHCN) lại bắt đầu đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

- **Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975):** Mỹ thực hiện cuộc chiến tranh Việt Nam nhằm ngăn chặn ảnh hưởng và phát triển của chủ nghĩa cộng sản ở châu Á + Liên Xô và Trung Quốc lại có sự viện trợ, giúp đỡ to lớn đối với Việt Nam. Đây là cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất, phản ánh mâu thuẫn giữa hai phe.

=> *Cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ của nhân dân Việt Nam là biểu hiện của thời kì thế giới xảy ra Chiến*

Câu 2: Đáp án C

2. Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862)

4. Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

1. Hiệp ước Hác măng (1883)

3. Hiệp ước Patonot (1884)

Câu 3: Đáp án D

Từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn nhằm tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội. Đây là nhiệm vụ trọng tâm của các kế hoạch 5 năm ở Liên Xô giai đoạn này.

Câu 4: Đáp án C

Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền chỉ tồn tại trong khoảng thời gian từ khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật. Vì nếu như nhân dân Việt Nam nổi dậy giành chính quyền khi quân Đồng minh đã vào tức là Việt Nam đang vi phạm luật pháp quốc tế và chính quyền được lập ra cũng không được coi là hợp pháp

Câu 5: Đáp án A

- Các đáp án B, C, D: đều thuộc quan điểm đổi mới của đảng từ năm 1986.

- **Đáp án A:** Đảng ta xác định lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.

Câu 6: Đáp án D

Nội dung	Phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX	Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX
Hình thức, phương pháp đấu tranh	Khởi nghĩa vũ trang	Khởi nghĩa vũ trang, tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước.
Giai cấp lãnh đạo	Văn thân, sĩ phu yêu nước	Sĩ phu yêu nước tiến bộ
Lực lượng tham gia	Chủ yếu là nông dân	Đông đảo các tầng lớp nhân dân (tư sản, tiểu địa chủ, tiểu tư sản, nông dân...)
Tính chất	Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc	



Khuynh hướng cứu nước	Khuynh hướng phong kiến	Khuynh hướng dân chủ tư sản
Quan niệm	Vẫn là quan niệm cứu nước cũ	Cứu nước gắn liền với Duy tân đất nước.

Trong các điểm trên, quan niệm và khuynh hướng cứu nước là điểm khác nhau cơ bản nhất giữa phong trào yêu nước chống Pháp đầu XX so với phong trào yêu nước cuối XIX.

Câu 7: Đáp án A

Sau năm 1954, miền Bắc được giải phóng, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 8: Đáp án B

Trong phong trào cách mạng 1930 -1931 đã có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân, trong đó chủ yếu là công nhân và nông dân -> *hình thành liên minh công nông làm nòng cốt cho Mặt trận dân tộc thống nhất.*

Câu 9: Đáp án C

Đáp án	Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên	Việt Nam Quốc dân đảng
A, D	Khuynh hướng vô sản	Khuynh hướng dân chủ tư sản
B	Muốn đánh đổ Pháp, thiết lập chính quyền do nhân dân làm chủ	Muốn đánh đổ Pháp, thiết lập dân quyền
C	Thể hiện tinh thần yêu nước, đấu tranh giải phóng dân tộc.	

Câu 10: Đáp án A

Trong quá trình phát triển kinh tế của Nhật Bản từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- Nguyên nhân quan trọng nhất đưa đến sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản là nhân tố con người: có tính kỷ luật, cần cù, sáng tạo.
- Nhật luôn chú trọng đầu tư cho khoa học – kĩ thuật, thậm chí mua bằng sáng chế phát minh và đầu tư cho giáo dục con người.

Từ sự phát triển đó của Nhật Bản -> Bài học cho Việt Nam là cần: Chú ý đầu tư cho khoa học, giáo dục, coi đây là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.

Câu 11: Đáp án D

Việt Nam Quốc dân đảng là tổ chức tiêu biểu hoạt động theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

Câu 12: Đáp án B

“Vào giữa thế kỉ XIX trước khi bị (1) **thực dân Pháp** xâm lược, Việt Nam là một (2) **quốc gia độc lập** có chủ quyền đạt được những tiến bộ nhất định về kinh tế, văn hoá. Tuy nhiên, ở giai đoạn này chế độ phong kiến Việt Nam đang có những biểu hiện (3) **khủng hoảng** suy yếu nghiêm trọng”

Câu 13: Đáp án C

Chiến dịch Biên giới năm 1950 đã phá vỡ thế bao vây của địch cả trong lẫn ngoài đối với căn cứ địa Việt Bắc -> *Kế hoạch Rove bị phá sản.*



Câu 14: Đáp án A

Cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai thắng lợi. Tuy nhiên lại xuất hiện tình trạng phức tạp chưa từng có diễn ra tại nước Nga. đó là tình trạng hai chính quyền song song tồn tại: *Chính phủ tư sản lâm thời Xô viết và Xô viết đại biểu cho công nhân, nông dân và binh lính.*

Câu 15: Đáp án C

Tổ chức ASEAN và Liên minh châu Âu (EU) đều là tổ chức liên kết của các nước cùng khu vực:

- ASEAN: liên kết các quốc gia Đông Nam Á.
- EU: Liên kết các quốc gia Tây Âu.

Câu 16: Đáp án B

- **Đáp án A, C, D:** là ý nghĩa Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
- **Đáp án B:** Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản vào năm 1929 đã phản ánh xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản,

Câu 17: Đáp án B

Năm 1917, cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ và giành thắng lợi đã có tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng trên thế giới. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin từ lý luận trở thành hiện thực. Một con đường mới đã mở ra cho các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới - con đường cách mạng vô sản. Đây chính là một trong những nhân tố thúc đẩy sự hình thành và phát triển của phong trào độc lập dân tộc theo khuynh hướng vô sản ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

Câu 18: Đáp án C

- **Phong trào 1930 – 1931:** thực hiện đúng nhiệm vụ trước mắt cũng là quan trọng nhất của cách mạng theo nội dung của Cương lĩnh chính trị, đó là: chống đế quốc và chống phong kiến.
- **Phong trào 1936 – 1939:** do hoàn cảnh lịch sử thế giới và trong nước có nhiều thay đổi nên nhiệm vụ dân tộc tạm thời được gác lại để thực hiện nhiệm vụ trước mắt là: đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, giành tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Câu 19: Đáp án B

Đầu thế kỉ XX, đặc biệt từ năm 1919 đến năm 1930, xuất hiện khuynh hướng cứu nước dân chủ tư sản song song tồn tại cùng huynh hướng vô sản, đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

- **Khuynh hướng dân chủ tư sản,** tiêu biểu nhất là Việt Nam Quốc dân đảng đã thất bại cùng với sự không thành công của cuộc khởi nghĩa Yên Bái. (1930)
- **Khuynh hướng vô sản,** do Nguyễn Ái Quốc tìm ra sau khi đọc *Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa*. Đây là đường lối phù hợp với hầu hết các giai tầng trong xã hội, Nhân dân đấu tranh không phải lập lại chế độ phong kiến hay chế độ quân chủ lập hiến mà là chế độ cộng sản, đó là nhà nước của dân, do dân và vì dân. Khuynh hướng vô sản thực sự thắng thế đánh dấu mốc bắg sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), khẳng định quyền lãnh đạo và sự trưởng thành của giai cấp công nhân.

Câu 20: Đáp án B

Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào 1930-1931 là phong trào đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đây là điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930 – 1931 so với các phong trào cách mạng trước đó.



Câu 21: Đáp án B

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, đại địa chủ và tư sản mại bản là hai bộ phận có quyền lợi gắn liền với đế quốc, câu kết chặt chẽ với đế quốc -> Đây là hai bộ phận không có khả năng tham gia phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 22: Đáp án A

Đoạn trên là đoạn cuối của Tuyên ngôn độc lập sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu nên cơ sở thực tiễn và cơ sở lí luận nhằm khẳng định lại chủ quyền của dân tộc Việt Nam cả về pháp lí và thực tiễn.

****Về mặt pháp lí:***

– Trích dẫn 2 bản Tuyên Ngôn:

+ Tuyên ngôn độc lập của Mỹ (1776)

+ Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của Pháp (1791)

-> nêu lên nguyên lí cơ bản về quyền bình đẳng, độc lập của con người.

****Về mặt thực tiễn:***

- Tội ác 80 năm: lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng nhưng thực chất cướp nước, áp bức đồng bào ta, trái với nhân đạo và chính nghĩa.

- Chứng cứ cụ thể:

+ Về chính trị: không có tự do, chia để trị, đầu độc, khủng bố.

+ Về kinh tế: bóc lột dã man

****Tội ác trong 5 năm (1940-1945)***

– Bán nước ta 2 lần cho Nhật (bảo hộ?)

– Phản bội đồng minh, không đáp ứng liên minh cùng Việt Minh để chống Nhật, thậm chí thẳng tay khủng bố, giết nốt tù chính trị ở Yên Bái, Cao Bằng.

****Dân tộc Việt Nam (lập trường chính nghĩa) – Gan***

góc chống ách nô lệ của Pháp trên 80 năm ... –

Gan góc đứng về phe đồng minh chống Phát xít.

– Khoan hồng với kẻ thù bị thất thế.

- Giành độc lập từ tay Nhật chứ không phải từ Pháp.

Câu 23: Đáp án A

Định ước Henxinki (175) đã tạo nên cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu lục này.

Câu 24: Đáp án B

Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), Đảng ta đã ra chỉ thị: “*Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” (12-3-1945) và xác định Nhật là kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương => Chuyển sang thực hiện khẩu hiệu “*Đánh đuổi phát xít Nhật*”.

Câu 25: Đáp án C

Trong những năm 1930-1931, mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam ngày càng sâu sắc, trong đó có hai mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.

Câu 26: Đáp án C

Cách mạng tháng Tám mang tính chất là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân do:

- **Mục tiêu:** độc lập dân tộc, nghĩa là ưu tiên cho việc giành chính quyền về tay nhân dân, đánh đuổi ngoại bang
- **Động lực cách mạng:** tất cả ai có lòng yêu nước thì tham gia cm, không phân biệt công nhân, nông dân, trí thức, tư sản...
- **Chính quyền sau cách mạng:** là chính quyền dân chủ nhân dân, có đại diện của tất cả các tầng lớp trong xã hội

Câu 27: Đáp án A

- **Năm 1975, với thắng lợi của cách mạng Ănggôla và Môdămbich:** Chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi bị sụp đổ về cơ bản.
- **Năm 1993: Hiến pháp chính thức xóa bỏ chế độ chủng tộc ở Nam Phi** -> Hình thái tồn tại cuối cùng của chủ nghĩa thực dân ở châu Phi được xóa bỏ => *Chế độ thực dân kiểu cũ hoàn toàn sụp đổ ở châu Phi.*

Câu 28: Đáp án C

Nội dung	Cuộc kháng chiến chống Pháp (1946 – 1954)	Cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975)
Lãnh đạo	Đảng Cộng sản Đông Dương → Từ năm 1951 tách riêng và thành lập ở Việt Nam Đảng Lao Động Việt Nam	
Lực lượng tham gia	Toàn bộ các giai tầng nhân dân Việt Nam	
Giải pháp kết thúc chiến tranh	Kí kết với thực dân Pháp Hiệp định Giơnevơ (1954)	Thực hiện cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975
Sự chi phối của cục diện đối đầu Xô - Mĩ	Đều có sự chi phối của hai cực Xô - Mĩ, hiện thân của hai cuộc chiến tranh cục bộ trong chiến tranh lạnh.	

Câu 29: Đáp án B

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách đối ngoại chủ yếu của Mĩ là thực hiện chiến lược toàn cầu với âm mưu bá chủ thế giới.

Các đáp án A, C, D: là mục tiêu cụ thể của chiến lược toàn cầu.

Câu 30: Đáp án D

Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945-1954) là căn cứ địa Việt Bắc. Nó không phải là nơi đối phương bất khả xâm phạm vì trên thực tế thực dân Pháp đã nhiều

lần tổ chức các cuộc tiến công lên khu vực này, thiết lập ở đây một hệ thống phòng thủ trên đường số 4 trong kế hoạch Rove

Câu 31: Đáp án C

Hiệp định Gionevo (1954) là văn bản pháp lý quốc tế công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân các nước Đông Dương và được các cường quốc tham dự cam kết tôn trọng. Tuy nhiên, Mỹ không kí vào Hiệp định.

Câu 32: Đáp án C

Âm mưu cơ bản của chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*” (1961 – 1965) là “*Dùng người Việt đánh người Việt*”.

Câu 33: Đáp án C

Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 7 -1936 đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương là: chống đế quốc và chống phong kiến.

Câu 34: Đáp án C

Ngày 18-8-1945, nhân dân các tỉnh Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành được chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cả nước.

Câu 35: Đáp án C

Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh lạnh là do **sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc Liên Xô và Mỹ**:

- **Liên Xô**: chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới.
- **Mỹ**: Chống phá Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa, chống phong trào cách mạng, mưu đồ làm bá chủ thế giới. Lo ngại trước ảnh hưởng to lớn của Liên Xô và Đông Âu, sự thắng lợi của CHND Trung Quốc, CNXH đã trở thành hệ thống thế giới từ Đông Âu sang Đông Á (*sự lớn mạnh của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai*).

Câu 36: Đáp án B

Một trong những nội dung quan trọng của Hội nghị Ianta là: phân chia phạm vi ảnh hưởng của các nước ở châu Âu và châu Á.

Câu 37: Đáp án C

Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á (trừ Nhật Bản) đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

Câu 38: Đáp án D

Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng là: toàn dân, toàn diện, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

Câu 39: Đáp án D

Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX là do thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến và có đủ năng lực để lãnh đạo phong trào và đường lối lãnh đạo đúng đắn. Đây cũng là hạn chế chung cho tất cả các phong trào đấu tranh thời kì này, yêu cầu đặt ta trong tình

hình mới là cần có giai cấp tiên tiến lãnh đạo (*sau này là giai cấp công nhân*) và đường lối lãnh đạo đúng đắn (*sau là con đường cách mạng vô sản*).

Câu 40: Đáp án D

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều giành độc lập, một số nước có nhu cầu hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.
- Tránh ảnh hưởng của chiến tranh để quốc đang lan rộng.
- Sự hoạt động hiệu quả của các tổ chức mang tính chất khu vực, tiêu biểu là EEC

=> Ngày 8/8/1967: tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan), 5 quốc gia đầu tiên tuyên bố thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN): *Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Philippin, Thái Lan.*

=> Loại trừ đáp án: D

Xem thêm các bài tiếp theo tại: <https://vndoc.com/thi-thpt-quoc-gia-mon-lich-su>